

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO
Tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
(Từ ngày 16/12/2018 đến 15/12/2019)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 616/KH-TTTP ngày 28/4/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019, Quyết định số 312/QĐ-TTTP ngày 04/5/2020 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt “Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh năm 2019”, trên cơ sở tài liệu, báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, cơ quan thuộc UBND tỉnh (*sau đây gọi chung là các ngành, địa phương*), UBND tỉnh Bình Định báo cáo tự đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2019 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, ngày 09/01/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND về một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2019, Quyết định số 72/QĐ-UBND về Chương trình công tác trọng tâm năm 2019, trên cơ sở đó tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tranh thủ thời cơ, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Trung ương, ra sức khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, phấn đấu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2019 đạt được những kết quả tích cực¹.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định trong năm 2019 cũng còn một số mặt tồn tại, khó khăn, thách thức cần sớm có giải pháp khắc phục, đó là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng khá nhưng thiếu bền vững. Công tác thu hút đầu tư còn hạn chế, chưa thu hút được dự án lớn tạo bước đột phá. Số lượng doanh

1. Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) năm 2019 tăng 6,81%. Trong đó, giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 3,44% (kế hoạch 3%); công nghiệp và xây dựng tăng 9,01% (kế hoạch 9,5 – 9,8%); dịch vụ tăng 7,33% (kế hoạch 7,5-7,8%); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 10,28% (kế hoạch 7,2 - 7,4%). Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 911,6 triệu USD, tăng 8,9% so cùng kỳ năm 2018. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 12.058 tỷ đồng, vượt 20,7% dự toán và tăng 33,9% so với năm 2018. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 30.140 tỷ đồng (bằng 42,6% GRDP), tăng 17% so với năm 2018. Các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu về xã hội, môi trường đều thực hiện đạt kế hoạch đề ra. Quốc phòng, an ninh được củng cố. Việc làm và thu nhập của người dân được cải thiện; đời sống nhân dân cơ bản ổn định; hệ thống chính trị tiếp tục được kiện toàn.

ng nghiệp của tỉnh vừa ít, vừa nhỏ về quy mô nên thiếu khả năng cạnh tranh trên thị trường. Một số dự án đầu tư đã đăng ký, phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chậm triển khai. Tình trạng lấn, chiếm đất lâm nghiệp, đất đai sản xuất nông nghiệp, phá rừng, xây dựng nhà ở trái phép, khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản không đúng quy định còn xảy ra ở một số địa phương; ô nhiễm môi trường nông thôn và tại một số khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất còn tồn tại. Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa vẫn còn nhiều khó khăn. Hiệu quả công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động đạt được chưa cao. Công tác cải cách hành chính vẫn chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền một số nơi còn yếu. Tình hình tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật, khiếu kiện đông người vẫn còn xảy ra.

B. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCTN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN

Trong năm 2019, UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, cơ quan thuộc UBND tỉnh (*sau đây gọi chung là các ngành*) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là các địa phương*) trong tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về PCTN, gắn với công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, sắp xếp hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

UBND tỉnh đã ban hành 09 văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN trên địa bàn tỉnh gồm: Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2019 về công tác PCTN năm 2019, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/3/2019 về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2018 theo Kế hoạch số 109/KH-TTCTP ngày 24/01/2019 của Thanh tra Chính phủ, Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 3719/UBND-NC ngày 01/7/2019 về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Văn bản số 5247/UBND-NC về việc triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021”; Văn bản số 5740/UBND-NC ngày 26/9/2019 về việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải

quyết công việc”; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 thực hiện “Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 7498/UBND-NC ngày 09/12/2019 về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2019.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, kiểm tra các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ năm 2018 trên địa bàn tỉnh; báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản” theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; triển khai thực hiện Kế hoạch số 50-CT/TU ngày 23/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”.

Theo thẩm quyền, các ngành và địa phương đã ban hành 89 văn bản, chương trình, kế hoạch để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về công tác PCTN, trọng tâm là tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng”; các kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018, về công tác PCTN năm 2019, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định”.

Các văn bản do UBND tỉnh và các ngành, địa phương ban hành về công tác PCTN trong năm 2019 bảo đảm kịp thời; quán triệt và cụ thể hoá các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp PCTN đề ra trong chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ phù hợp tình hình thực tiễn của từng ngành, địa phương, trong đó đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phân công rõ trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan là một trong những giải pháp quan trọng. Quá trình triển khai thực hiện, đã quan tâm bố trí kinh phí và các nguồn lực khác để bảo đảm tổ chức thực hiện đạt được các mục tiêu, yêu cầu đề ra.

2. Việc nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2019 của tỉnh Bình Định² để chỉ đạo các ngành, địa phương chủ động rà soát, đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm

2. Quyết định số 01/QĐ-UBND của UBND tỉnh: <https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/43342>

pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước để trình HĐND, UBND tỉnh ban hành nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 68 văn bản quy phạm pháp luật (gồm 14 chỉ thị và 54 quyết định). Việc xây dựng, thẩm tra, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục; bảo đảm công khai, minh bạch, đồng bộ, thống nhất, hợp pháp, hợp hiến, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Những văn bản có nội dung quan trọng, đối tượng, phạm vi điều chỉnh rộng đều tổ chức lấy ý kiến tham gia, phản biện của các chuyên gia, nhà khoa học, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp... Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đã đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ trên Công báo tỉnh Bình Định (<http://congbao.binhdingh.gov.vn/>)

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật được UBND tỉnh chú trọng chỉ đạo thực hiện thường xuyên. UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 về việc ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát, đã kịp thời chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, loại bỏ những văn bản không còn phù hợp, có sơ hở, vướng mắc, gây khó khăn, thiếu nhất quán trong quá trình áp dụng thực hiện hoặc dễ bị lợi dụng để thực hiện hành vi tham nhũng, lãng phí. Ngoài ra, UBND tỉnh đã có Văn bản số 5740/UBND-NC ngày 26/9/2019 giao Thanh tra tỉnh thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực pháp luật có liên quan đến lĩnh vực thanh tra, khiếu nại, tố cáo và PCTN do UBND tỉnh ban hành từ ngày 01/10/2018 đến 30/9/2019 để báo cáo Thanh tra Chính phủ theo yêu cầu tại Văn bản số 1587/TTCP-PC ngày 13/9/2019³.

3. Việc giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2019; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 về kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018, Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 về thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021 trên địa bàn tỉnh để chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, Luật Tố cáo năm 2018 cho cán bộ và Nhân dân.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, trong năm 2019, các ngành, địa phương đã tổ chức 17 hội nghị phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục Luật PCTN, Luật Tố cáo năm 2018 cho 2.041 lượt cán bộ và Nhân dân; biên soạn, phát hành 202 bản tài liệu có nội dung tuyên truyền pháp luật về PCTN. Ngoài ra, đã chú

3. Văn bản số 5740/UBND-NC của UBND tỉnh (<http://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/42886>)

trọng phổ biến công khai các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương về PCTN trên Trang thông tin điện tử; qua hệ thống phát thanh, truyền thanh cấp huyện và xã; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về PCTN thông qua việc quán triệt, thực hiện các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hoạt động của Mặt trận và các hội, đoàn thể quần chúng ở cơ sở; gắn việc phổ biến quán triệt, giáo dục pháp luật về PCTN với việc xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm, nhất là những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, PCTN, lãng phí. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục tuyên truyền các chính sách, pháp luật về PCTN; thông tin kịp thời các hoạt động PCTN và việc phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh trong năm học 2018 - 2019 và 2019 – 2020 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra

4.1. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra

Căn cứ Văn bản số 1835/TTCP-KHTCTH ngày 24/10/2018 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019, tình hình thực tiễn của địa phương và trên cơ sở đề xuất của Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 18/11/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh năm 2019. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản số 606/TTr-PCTN&THPC ngày 06/11/2018 hướng dẫn Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2019 bảo đảm đúng chỉ đạo, định hướng của Thanh tra Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, địa phương.

Việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2019 của UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã xác định cụ thể các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm tổ chức thực hiện; bảo đảm tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ và Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra. Số lượng các cuộc kiểm tra, thanh tra đề ra trong kế hoạch bảo đảm phù hợp khả năng thực hiện của các cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; có dự phòng cho việc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do cấp ủy, chính quyền giao.

Nội dung kế hoạch thanh tra đã bám sát những vấn đề trọng tâm, bức xúc trong công tác quản lý nhà nước của địa phương; phù hợp hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; tập trung trọng tâm xem xét việc chấp hành chính sách, pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật, dư luận xã hội quan tâm như: quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản; quản

lý tài chính và ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; việc thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; chú trọng tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN và các nhiệm vụ cấp trên giao.

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh, Thanh tra tỉnh đã tăng cường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2019 đối với các ngành, địa phương; chủ động phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Thanh tra các Bộ ngành và các cơ quan chức năng có liên quan kịp thời xử lý các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với các doanh nghiệp theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh về “Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập”.

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra sau khi phê duyệt, UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương đã giao cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp thông báo công khai đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng kiểm tra, thanh tra; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai ngay từ đầu năm; đồng thời quan tâm bố trí lực lượng, phương tiện, kinh phí để tổ chức thực hiện. Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động thanh tra do ngân sách nhà nước đảm bảo và bổ sung một phần từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra được trích để lại theo quy định tại Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh quy định mức trích, việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước.

4.2. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra

4.2.1. Thực hiện kế hoạch thanh tra trách nhiệm:

Trong năm 2019, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 46 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN và việc thực hiện các nhiệm vụ cấp trên giao tại 58 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đạt 100% số cuộc kiểm tra, thanh tra đề ra trong kế hoạch năm. Tất cả các cuộc thanh tra, kiểm tra đã kết thúc, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, văn bản chỉ đạo xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra theo quy định. Qua thanh tra, kiểm tra đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm, góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan; kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 08 tập thể và 04 cá nhân tại 11 đơn vị⁴.

4. Kết quả thanh tra cho thấy có một số đơn vị, nhất là ở cấp cơ sở chưa thực hiện đều đặn, có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và Nhân dân chưa được chú trọng đúng mức; việc mở sổ sách theo dõi, ghi chép, phân loại, xử lý đơn thư còn thiếu sót; thụ lý giải quyết một số vụ việc thuộc thẩm quyền chưa bảo đảm trình tự thủ tục, kéo dài quá thời hạn quy định; việc lập, lưu trữ

4.2.2. Thực hiện kế hoạch thanh tra hành chính, kinh tế - xã hội:

UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương đã chỉ đạo triển khai 68 cuộc thanh tra hành chính, kinh tế - xã hội tại 142 cơ quan, đơn vị, trong đó có 56 cuộc tiến hành theo Kế hoạch thanh tra được duyệt, đạt 100% số cuộc thanh tra đã đề ra. Các cơ quan thuộc UBND tỉnh đã tiến hành 288 cuộc thanh tra chuyên ngành theo đoàn và 1.213 lượt thanh tra, kiểm tra chuyên ngành độc lập tại 1.136 lượt tổ chức và 3.187 lượt cá nhân. Tất cả các cuộc thanh tra triển khai trong năm đã kết thúc, cấp có thẩm quyền đã ban hành Kết luận thanh tra và chỉ đạo xử lý bảo đảm kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật. Các Kết luận thanh tra, quyết định, văn bản chỉ đạo xử lý kết quả thanh tra đã được công khai kịp thời, đúng quy định. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý sau thanh tra được tăng cường thường xuyên; hiệu lực, hiệu quả xử lý sau thanh tra được đảm bảo, đạt chỉ tiêu đề ra.

Đánh giá chung hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra đã tập trung xem xét trách nhiệm quản lý nhà nước và việc thực hiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, có phát sinh những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; đồng thời chú trọng đúng mức việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN và nhiệm vụ được cấp trên giao. Kết quả đã hoàn thành 100% số cuộc kiểm tra, thanh tra đề ra trong kế hoạch; đồng thời đã chủ động chỉ đạo triển khai kịp thời nhiều cuộc kiểm tra, thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu giải quyết đơn thư KNTC của công dân, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của địa phương.

5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN

5.1. Xây dựng nội dung phối hợp về công tác PCTN

Trong năm 2019, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, trong đó có nội dung phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác PCTN theo tinh thần Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, Luật

hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, đúng quy định; chấp hành chế độ báo cáo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa nghiêm. Trong công tác PCTN, một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa xây dựng, ban hành cụ thể các chương trình, kế hoạch để thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật về PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ và Nhân dân nhìn chung hiệu quả chưa cao; việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thường xuyên, thiếu đồng bộ, có những quy định thực hiện còn sai sót, lúng túng như chuyển đổi vị trí công tác, kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về PCTN chưa nghiêm...

PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN

Trên cơ sở Quy chế phối hợp công tác đã đề ra, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 244/KH-MTTQ-BTT ngày 22/02/2019 về việc phối hợp thực hiện công tác giám sát năm 2019. Kết quả trong năm 2019 đã chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thành lập 04 đoàn giám sát để tiến hành giám sát 04 nội dung, chuyên đề gồm: Giám sát việc thực hiện Pháp lệnh Dân chủ ở xã, phường, thị trấn; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín và đào tạo nghề trong đồng bào dân tộc thiểu số; giám sát việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; giám sát việc giải quyết kiến nghị của cán bộ, đảng viên liên quan đến công tác bảo vệ môi trường và việc giao đất, cho thuê đất, sử dụng đất trên địa bàn xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ. Qua giám sát đã có 63 kiến nghị, đề xuất đối với các cấp có thẩm quyền từ Trung ương đến cơ sở được tiếp thu, chỉ đạo thực hiện⁵.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chú trọng chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư. Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh đã chủ động phối hợp và tạo điều kiện cho các đoàn thể tham gia và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN trong cơ quan, đơn vị, nhất là vai trò của tổ chức Công đoàn cơ sở và Ban Thanh tra nhân dân thông qua việc thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan báo chí của Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh, các ngành, địa phương phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin, tài liệu, duy trì thực hiện chế độ phát ngôn để tuyên truyền pháp luật về PCTN, thông tin kịp thời việc phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

5.2. Việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND tỉnh

Trong năm 2019, lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân và các nội quy, quy chế đã ban hành theo thẩm quyền. Kết quả trong năm, lãnh đạo UBND tỉnh đã thực hiện 12/12 kỳ tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo lịch quy định; qua đó tổ chức đối thoại, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền 26 vụ việc. Ngoài ra, lãnh đạo UBND tỉnh cũng đã nhiều lần trực tiếp hoặc phân công, ủy quyền cho Thanh tra tỉnh phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan tiếp đột xuất một số vụ việc công dân tập trung khiếu kiện bức xúc, đông người trước Trụ sở làm việc của UBND tỉnh và Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh. Các kết luận, ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh tại các buổi tiếp công dân định kỳ và

5. Báo cáo số 52/BC-MTTQ-BTT ngày 27/12/2019 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

đợt xuất trong năm 2019 được thông báo công khai, kịp thời đến các tổ chức, cá nhân có liên quan và đăng tải đầy đủ trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Định⁶.

Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh tại các buổi tiếp công dân định kỳ và đợt xuất được Ban Tiếp công dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, do đó hiệu quả tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND tỉnh được đảm bảo.

6. Thực hiện công tác thông tin báo cáo về PCTN

Trong năm 2019, UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định của Luật PCTN, Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ và Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN trên địa bàn tỉnh Bình Định. Ngoài ra, UBND tỉnh đã nghiêm túc thực hiện kịp thời, đầy đủ các báo cáo đợt xuất về PCTN theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ phục vụ các kỳ họp của Quốc hội, Chính phủ. Định kỳ 6 tháng, năm, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã báo cáo công khai công tác PCTN tại các kỳ họp của HĐND cùng cấp; đồng thời gửi báo cáo đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để phục vụ cho việc giám sát theo quy định. Ngoài việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN theo quy định của Chính phủ, thời gian qua, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về PCTN cho Tỉnh ủy và các tổ chức đảng có liên quan nhằm phục vụ tốt cho việc lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, phối hợp, trao đổi thông tin, kinh nghiệm về PCTN trên địa bàn tỉnh.

II. THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG

1. Việc thực hiện công khai minh bạch

UBND tỉnh và các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trên các lĩnh vực theo quy định của pháp luật về PCTN và các quy định pháp luật khác chuyên ngành có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí như: quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm công; tài chính và ngân sách nhà nước; công tác quy hoạch, kế hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; công tác tổ chức cán bộ; các thủ tục hành chính trong quan hệ giải quyết công việc cho tổ chức và công dân... Nội dung, hình thức, thời gian, thời điểm, phạm vi công khai được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan, gắn với trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

UBND tỉnh và các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai, giải trình kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại

6. Tại địa chỉ: (<https://www.binhdingh.gov.vn/inetcloud/portal/main/page/home.ivt>).

biểu HĐND tại các kỳ họp của HĐND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quyết toán, dự toán ngân sách nhà nước; danh mục các dự án đầu tư công; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan khác; tiếp tục duy trì chế độ họp báo thường kỳ, thực hiện chế độ phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và những vấn đề mà dư luận, công luận quan tâm.

Trong năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ 68 văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành trên Cổng báo tỉnh Bình Định và toàn bộ văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định. Các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đăng tải công khai các chính sách, pháp luật của Nhà nước; văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, các bộ, ngành Trung ương và văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan mình về những ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước trên Trang thông tin điện tử của ngành⁷.

1.1. Công khai trên lĩnh vực công tác cán bộ

UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trên lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ theo các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước. Trong năm 2019, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã báo cáo công khai tại kỳ họp đầu năm của HĐND cùng cấp việc phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời đăng tải quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và các địa phương⁸. Các cơ quan thuộc UBND tỉnh cũng đã thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức và người lao động khác làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương thực hiện công khai cụ thể các thông tin, quy định về hồ sơ thủ tục, số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, vị trí việc làm theo từng ngạch, bậc công chức, viên chức... bằng các hình thức niêm yết tại Trụ sở làm việc, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và của các ngành, địa phương. Công

7. Hiện nay, toàn bộ 11/11 UBND huyện, thị xã, thành phố và 21/21 sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh đã có Trang thông tin điện tử hoạt động, cập nhật thường xuyên hệ thống văn bản pháp luật, văn bản, thông tin chỉ đạo, điều hành và các tin bài, hình ảnh hoạt động của ngành, địa phương mình.

8. Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 19/05/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp; chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị Định số 68/2000/NĐ-CP năm 2019 (<https://vbdlh.binhdinhh.gov.vn/vanban/43560>). Theo đó, tổng số biên chế công chức, số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập được giao trong năm 2019 là 30.699 người, trong đó biên chế công chức là 2.279 người; biên chế các đơn vị sự nghiệp là 28.390 người, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 830 người.

tác giám sát, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong suốt quá trình thực hiện quy trình, thủ tục tuyển dụng được tăng cường nhằm bảo đảm cho việc tuyển dụng công khai, minh bạch, dân chủ, cạnh tranh, công bằng, đúng pháp luật; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm⁹.

Công tác quy hoạch, bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, địa phương, đơn vị. Trong năm 2019, theo phân cấp quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương tại các cơ quan thuộc UBND tỉnh nhiệm kỳ 2015 – 2020 và 2020 – 2025 đối với 125 công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với 20 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương; chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy lãnh đạo các Công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ. Sở Nội vụ thỏa thuận việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với 34 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở.

Công tác thanh tra, kiểm tra công chức, công vụ và việc thực hiện các chính sách, pháp luật về công tác tổ chức cán bộ tiếp tục được tăng cường. Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/8/2019 về thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ năm 2019 đối với 100% cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3595/CPCP-TCCV ngày 03/5/2019; chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức¹⁰; chỉ đạo Tổ Kiểm tra công vụ của tỉnh kiểm tra việc thực hiện chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính tại 09 cơ quan thuộc UBND tỉnh; 12 phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện và 35 UBND cấp xã. Qua kiểm tra đã chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

1.2. Công khai trên lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước

UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai quyết toán, dự toán và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm tại các kỳ họp của HĐND cùng cấp; đồng thời công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan tài chính cùng cấp.

9. Kết quả trong năm 2019, trong số 2.031 hồ sơ dự tuyển công chức, đã tuyển dụng 289 người qua thi tuyển và xét tuyển; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã và viên chức thành công chức cấp huyện trở lên 10 người. Đối với viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập, cả tỉnh đã tuyển dụng 429 người.

10. Chỉ thị số 01/CT-UBND của UBND tỉnh (<http://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/41397>)

Các cơ quan thuộc UBND tỉnh thực hiện công khai dự toán và việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; công khai báo cáo quyết toán, dự toán ngân sách và tình hình thực hiện dự toán của cơ quan mình theo quy định của Thông tư số 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ trên Trang thông tin điện tử và tại Hội nghị công chức, viên chức hàng năm theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 767/UBND-TH ngày 10/12/2018 về việc đẩy mạnh thực hiện công khai ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định¹¹; Công văn số 4854/UBND ngày 20/8/2019 về việc triển khai thực hiện Công văn số 9067/BTC-NSNN ngày 12/9/2019 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách nhà nước¹²; ban hành Quyết định số 4799/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của tỉnh Bình Định¹³; Quyết định số 4705/QĐ-UBND về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Bình Định¹⁴; Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định¹⁵. Theo thẩm quyền được phân cấp, Sở Tài chính có Công văn số 214/STC-QLGCS ngày 04/02/2020 về việc công khai kết quả mua sắm tập trung năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định¹⁶. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

1.3. Công khai trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên

UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện công khai đầy đủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khai thác khoáng sản trên địa bàn; kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất; kế hoạch, kết quả thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án có thu hồi đất để triển khai các công trình hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; kế hoạch, kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản; các thủ tục hành chính về đất đai; mức thu các khoản thu ngân sách từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo đúng quy định. Hình thức công khai tại các kỳ họp HĐND cấp tỉnh, cấp huyện; trên Trang thông tin điện tử và các hình thức khác phù hợp với nội dung, đối tượng, phạm vi công khai theo quy định của pháp luật về PCTN, đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.

11. Công văn số 767/UBND-TH của UBND tỉnh (<https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/43207>).

12. Công văn số 4854/UBND của UBND tỉnh (<https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/47239>).

13. Quyết định số 4799/QĐ-UBND (<https://stc.binhdingh.gov.vn/DataFiles/files/ckns/QT2018.pdf>).

14. Quyết định số 4705/QĐ-UBND (https://stc.binhdingh.gov.vn/DataFiles/files/congkhai/4705_2.pdf).

15. Quyết định số 1567/QĐ-UBND (<https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/45696>).

16. Công văn số 214/STC-QLGCS của Sở Tài chính công khai kết quả mua sắm tập trung năm 2019 (<https://stc.binhdingh.gov.vn/DataFiles/files/congkhaistc/CONG%20KHAI%20MSTT%20NAM%202019.pdf>).

Năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch khai thác tài nguyên trên địa bàn tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định¹⁷; công khai đầy đủ các quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố; quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quyết định giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất cho các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật. Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020 (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)¹⁸; thông tin đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh¹⁹; thông tin về các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản...²⁰.

Trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, chủ đầu tư và các cơ quan có liên quan (Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố...) đã thực hiện nghiêm túc việc công khai phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư tại Trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất bị thu hồi để cho nhân dân xem, có ý kiến tham gia.

1.4. Công khai trên lĩnh vực đầu tư, mua sắm công

UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai tại kỳ họp HĐND cùng cấp về danh mục các dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển của ngân sách nhà nước năm 2019.

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành và công khai Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án đầu tư hoàn thành năm 2019²¹; Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2019 trên địa bàn tỉnh²²; Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ năm 2019) (đợt 2) trên địa bàn tỉnh²³; Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 về việc giao bổ sung vốn đầu tư công trung hạn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 – 2020 và năm 2019²⁴.

Theo thẩm quyền quản lý được phân cấp, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và các cơ quan thuộc UBND tỉnh đã thực hiện công khai đầy đủ trên Trang thông tin điện tử và bằng các hình thức phù hợp khác các thông tin về chương trình, kế hoạch đầu tư, mua sắm công; Danh mục các dự án đầu tư, mua sắm công; công tác đấu thầu, việc thực hiện và báo cáo

17. Địa chỉ: https://binhdinh.gov.vn/inetcloud/portal/main/page/kcn/quyhoach_phattrien.ivt?intl=vi#

18. Tại địa chỉ: (<https://stnmt.binhdinh.gov.vn/vi/quy-hoach-su-dung-dat/>)

19. Tại địa chỉ: <http://stnmt.binhdinh.gov.vn/content.php?id=67&pr=91>

20. Tại địa chỉ: <http://stnmt.binhdinh.gov.vn/content.php?id=204>.

21. Quyết định số 115/QĐ-UBND của UBND tỉnh: <https://vbdh.binhdinh.gov.vn/vanban/52289>.

22. Quyết định số 260/QĐ-UBND của UBND tỉnh: <https://vbdh.binhdinh.gov.vn/vanban/43437>.

23. Quyết định số 2389/QĐ-UBND của UBND tỉnh: <https://vbdh.binhdinh.gov.vn/vanban/46423>.

24. Quyết định số 2515/QĐ-UBND của UBND tỉnh: <https://vbdh.binhdinh.gov.vn/vanban/46755>.

kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư, mua sắm công do ngành, địa phương, đơn vị làm chủ đầu tư.

Về mua sắm công, UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện²⁵. Theo nhiệm vụ được phân công, trong năm 2019, các sở: Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định tiếp tục tổ chức thực hiện việc mua sắm tài sản tập trung theo đúng quy định, bảo đảm công khai minh bạch và công khai kết quả mua sắm trên Trang thông tin điện tử của đơn vị²⁶

1.5. Công khai trên lĩnh vực giáo dục

UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo thực hiện đầy đủ việc công khai các chính sách, pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành do mình ban hành theo thẩm quyền về lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định (www.binhdinhh.gov.vn) và Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo (<https://sgddt.binhdinhh.gov.vn/>); chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính liên quan đến việc tuyển sinh; cấp phát văn bằng, chứng chỉ; các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính; cam kết chất lượng đào tạo...

Trong năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định và Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo 08 văn bản chỉ đạo về công tác tuyển sinh, tuyển dụng viên chức, quản lý chất lượng giáo dục và công tác cải cách hành chính trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo như: Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và xét tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2019 tại tỉnh Bình Định²⁷; Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 về việc ban hành kế hoạch tổ chức xét tốt nghiệp trung học cơ sở, tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 trung học phổ thông năm 2019 – 2020 tại tỉnh Bình Định; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định²⁸; Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh năm học 2019 – 2020²⁹... Theo thẩm quyền quản lý được phân cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành và công khai đầy đủ các văn bản liên quan đến công tác tuyển sinh đầu cấp trong năm học 2019 – 2020; công khai các quy trình, quy định, thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ; các

25. Quyết định số 2206/QĐ-UBND: <http://vbdh.binhdinhh.gov.vn/vanban/39830>

26. Các đơn vị đã thực hiện việc công khai danh mục tài sản và kết quả mua sắm tài sản tại địa chỉ:

a) Sở Tài chính: <http://stc.binhdinhh.gov.vn/DataFiles/files/muasamtatpung/12%20PL.pdf>;

b) Sở Y tế: <http://syt.binhdinhh.gov.vn/vi/download/Mua-sam-dau-thau>;

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: <http://sgddt.binhdinhh.gov.vn/newsgroup.php?id=82&pr=1>

27. Quyết định số 1151/QĐ-UBND: (<https://vbdh.binhdinhh.gov.vn/vanban/44642>)

28. Quyết định số 15/QĐ-UBND: (<https://vbdh.binhdinhh.gov.vn/vanban/44898>)

29. Quyết định số 1536/QĐ-UBND: (<https://vbdh.binhdinhh.gov.vn/vanban/45184>);

khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính; cam kết chất lượng đào tạo... trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định và Trang thông tin điện tử của Sở³⁰.

1.6. Công khai trên lĩnh vực y tế

UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Sở Y tế đã chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc việc công khai các chính sách, pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành do mình ban hành theo thẩm quyền về lĩnh vực y tế trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định³¹, Trang thông tin điện tử của Sở Y tế³² và của các địa phương. Nội dung thông tin công khai bao gồm: Trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược; Danh mục giấy phép hành nghề y, dược tư nhân trên phạm vi địa phương; công khai các hoạt động tài chính; việc đấu thầu mua thuốc, vật tư, thiết bị y tế tập trung cấp địa phương; kết quả kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, các quy định của Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y, dược tư nhân...

2. Công tác cải cách hành chính

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 4846/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2019, xác định 17 mục tiêu và 35 nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ trách nhiệm, thời hạn và kết quả thực hiện của từng nhiệm vụ; đồng thời UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về kế hoạch công tác kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Bình Định 2019 giao Sở Nội vụ chủ trì tiến hành kiểm tra nhằm thúc đẩy các ngành, địa phương, đơn vị thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra.

Trong công tác cải cách thể chế, UBND tỉnh đã ban hành 68 văn bản quy phạm pháp luật quy định mới, sửa đổi, bổ sung nhiều quy định, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực đầu tư, đất đai, nhà ở, xây dựng, tài chính, cập nhật, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm công khai, minh bạch, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản sau khi ban hành đã được công khai kịp thời, đầy đủ trên Công báo tỉnh Bình Định³³.

Trong công tác cải cách thủ tục hành chính, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện Quyết định số 4762/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 về kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019. Kết quả trong năm qua, các ngành, địa phương đã rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa 26/29 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực. UBND tỉnh đã ban hành 69 quyết định công bố 865 thủ tục hành chính (mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ)³⁴; ban hành 92 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết

30. Tại địa chỉ: (<https://sgddt.binhding.gov.vn/>)

31. Địa chỉ: <http://www.binhding.gov.vn/inetcloud/portal/main/page/gov/thutuchanhchinh.ivt?intl=vi>

32. Địa chỉ: <http://syt.binhding.gov.vn/vi/news/danh-muc-thu-tuc-hanh-chinh/>

33. Công báo tỉnh Bình Định: <https://congbao.binhding.gov.vn/congbao/congbao.nsf/TrangChu>

34. Gồm 742 TTHC cấp tỉnh, 93 TTHC cấp huyện và 30 TTHC cấp xã.

1.108 thủ tục hành chính không liên thông³⁵; quyết định thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Bình Định từ ngày 01/4/2019³⁶; ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch 79/KH-UBND ngày 19/9/2019 về triển khai xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh³⁷.

Công tác củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, thực hiện chính sách tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng thực thi công vụ được quan tâm thực hiện. Kết quả trong năm 2019 đã chỉ đạo hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của 20/21 cơ quan thuộc UBND tỉnh; sáp nhập, cắt giảm 86 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; chuyển 05 đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần; chuyển 07 đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ hoàn toàn về kinh phí và biên chế; thực hiện chính sách tinh giản biên chế cho 66 người; tổ chức thi tuyển và quyết định tuyển dụng 278 công chức và 429 viên chức; tổ chức 31 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho hơn 1.300 cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp sở và 693 cán bộ, công chức cấp xã. Công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, công chức, công vụ được tăng cường. Công tác cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt những kết quả tích cực³⁸.

3. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức

Tiếp tục thực hiện quy định của Luật PCTN, Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức³⁹, trong năm 2019, có 08 sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và 02 huyện, thị xã xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng đối với 135 cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý⁴⁰.

4. Thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập (TSTN)

Năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh hoàn thành việc minh bạch TSTN năm 2018 đối với

35. Gồm 847 TTHC cấp tỉnh, 186 TTHC cấp huyện và 75 TTHC cấp xã.

36. Kết quả hoạt động trong năm 2019, Trung tâm Phục vụ hành chính đã tiếp nhận 44.494 hồ sơ, giải quyết và trả kết quả cho 41.870 hồ sơ, trong đó trước hạn 39.022 hồ sơ, đúng hạn 1.851 hồ sơ, trễ hạn 997 hồ sơ.

37. Kết quả đến nay, đã có 11/11 UBND cấp huyện và 150/159 UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện phần mềm một cửa điện tử. Còn lại 09 xã sẽ tiếp tục triển khai thực hiện trong Quý I năm 2020

38. Hiện nay, 21/21 cơ quan thuộc UBND tỉnh và 11/11 UBND cấp huyện đã có Trang thông tin điện tử hoạt động, cập nhật thông tin thường xuyên; 21/21 cơ quan thuộc UBND tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 159/159 UBND cấp xã sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử. Có 1.633 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến Trang Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Bình Định. Toàn tỉnh có 21/21 cơ quan thuộc UBND tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 28/159 UBND cấp xã hoàn thành việc xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong các hoạt động giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

39. Chỉ thị số 01/CT-UBND của UBND tỉnh (<http://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/41397>)

40. Trong đó: Thanh tra tỉnh chuyển đổi 01 công chức. Sở GTVT chuyển đổi 44 công chức. Sở Y tế chuyển đổi 32 công chức, viên chức. Sở Công thương chuyển đổi 04 công chức. Sở KH&CN chuyển đổi 11 công chức. Sở NN&PTNT chuyển đổi 22 công chức. Sở Tài chính chuyển đổi 04 công chức. Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đổi 04 công chức. Huyện Vân Canh chuyển đổi 04 công chức. Thị xã An Nhơn chuyển đổi 09 công chức.

cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó đã tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ tại Báo cáo số 69/BC-UBND ngày 03/5/2019. Theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh cũng đã có Báo cáo số /BC-UBND ngày 05/5/2019 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/BCT ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 04/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”. Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện thường xuyên việc kê khai tài sản, thu nhập đối với các trường hợp bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; qua thực hiện chưa có trường hợp nào phải tiến hành kiểm tra, xác minh theo quy định.

Riêng việc thực hiện minh bạch TSTN đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 theo quy định của Luật PCTN năm 2018, UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh có Văn bản số 630/TTT-P4 ngày 31/10/2019 đề nghị các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh tạm thời chưa tổ chức thực hiện theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 1870/TTCP-C.IV ngày 21/10/2019.

5. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

5.1. Về lĩnh vực tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công, gắn với thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 18 văn bản chỉ đạo, điều hành 44 văn bản quy phạm pháp luật quy định mới, sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chế độ, định mức, tiêu chuẩn của tỉnh trên các lĩnh vực đầu tư, đất đai, nhà ở, xây dựng, tài chính... nhằm phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo cơ sở để thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm.

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 trên địa bàn tỉnh⁴¹. Qua thực hiện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc quản lý, sử dụng tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; đầu tư, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản; quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp và trong quản lý, sử dụng các nguồn lực khác⁴².

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, qua đó đã nâng cao sự chủ động trong quản lý, sử dụng kinh phí, biên chế, tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các

41. Quyết định số 876/QĐ-UBND: (<https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/44307>).

42. Báo cáo số 23/BC-UBND ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh về kết quả triển khai, thi hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh năm 2019: (<https://vbdh.binhdingh.gov.vn/vanban/53857>).

chế độ, tiêu chuẩn, định mức thông qua cơ chế tự kiểm tra, giám sát nội bộ, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền được tăng cường, qua đó đã phát hiện kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém, kiến nghị xử lý nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm; thu hồi về cho ngân sách nhà nước những khoản chi không đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định⁴³.

5.2. Việc xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp; đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, những điều cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của pháp luật về PCTN, gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”. Nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện việc tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức viết cam kết không tham nhũng, lãng phí.

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận thông tin kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; rà soát, nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để chủ động thực hiện các biện pháp giám sát, kiểm tra, phòng ngừa vi phạm; triển khai thực hiện việc giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức bằng các thiết bị công nghệ hiện đại (ghi âm, ghi hình) tại những bộ phận thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức và công dân.

Trong năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Việc niêm yết công khai và giám sát, kiểm tra việc chấp hành Quy tắc ứng xử, Quy tắc

43. Năm 2019, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 68 cuộc thanh tra hành chính và 288 cuộc thanh tra chuyên ngành theo đoàn, phát hiện các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước quy định trị giá 13.452 triệu đồng; 2.838.891 m² đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 10.294 triệu đồng; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (ghi thu, ghi chỉ, giảm trừ quyết toán...) 3.158 triệu đồng và 2.838.891 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 25 tập thể và 35 cá nhân có khuyết điểm, vi phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 02 vụ có dấu hiệu tội phạm.

đạo đức nghề nghiệp, gắn với kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện quy chế văn hóa công sở của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng, nhất là đối với những vị trí công tác trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức và công dân, qua đó phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, sử dụng thời gian làm việc hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong giải quyết các thủ tục hành chính cho công dân và doanh nghiệp...⁴⁴

5.3. Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 590/UBND-NC ngày 01/02/2019 chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Văn bản số 120/TTCP-C.IV ngày 28/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về triển khai các giải pháp PCTN và việc tặng quà, nhận quà tặng trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; giao Thanh tra tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp tặng quà, nhận quà và sử dụng tài sản công trái quy định trong dịp Tết. Qua theo dõi, nắm tình hình, chưa phát hiện vi phạm.

5.4. Thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ Quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Theo báo cáo của các ngành, địa phương, trong năm 2019, chưa có trường hợp nào tiếp nhận, xử lý yêu cầu giải trình theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngoài việc chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các yêu cầu giải trình theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ, thời gian qua, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc trách nhiệm báo cáo, giải trình cho HĐND tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về những vấn đề cử tri có kiến nghị, phản ánh liên quan đến thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành, địa phương qua các cuộc họp tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp chuyển đến hoặc ý kiến chất vấn của các đại biểu HĐND tại các kỳ họp của HĐND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố.

6. Việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng; việc tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khi có dấu hiệu tham nhũng

⁴⁴. Năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra, thanh tra công chức, công vụ, việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại 05 UBND cấp huyện và 22 UBND cấp xã, qua đó đã chỉ đạo kiểm điểm, xử lý 04 UBND cấp xã gồm: Canh Hiệp (Vân Canh), Nhơn Hạnh, Nhơn Phong (thị xã An Nhơn) và Ân Mỹ (Hoài Ân) có cán bộ, công chức vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội quy, quy chế làm việc, quy trình quản lý; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân theo Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Chỉ thị số 23/CT-UBND của UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp⁴⁵; kịp thời, kiên quyết xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế những cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu kém về năng lực, làm việc kém hiệu quả, giảm sút uy tín, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có liên quan đến tham nhũng.

7. Kết quả phát hiện, xử lý các vi phạm trong phòng ngừa tham nhũng

Trong năm 2019, các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 46 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, PCTN, gắn với kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao tại 58 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁴⁶, qua đó đã kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 08 tổ chức và 04 cá nhân tại 11 đơn vị; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành; chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

8. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong thời gian qua còn có một số mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu cụ thể như sau:

Một số ngành, địa phương xây dựng kế hoạch PCTN hàng năm còn chung chung, chưa xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn; chưa phân công rõ trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan để chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN chưa được hướng dẫn cụ thể nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng, thiếu đồng bộ như: việc kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; việc nhận diện nguy cơ tham nhũng và xử lý các trường hợp xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong thi hành nhiệm vụ, công vụ... Quy định việc công khai các chính sách, pháp luật và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị bằng hình thức đăng tải thông tin trên Cổng Thông tin điện tử

45. Trong năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 03 đơn vị cấp huyện và 03 đơn vị cấp xã; kiểm tra công vụ tại 05 UBND cấp huyện và 22 xã, phường, thị trấn. Qua kiểm tra công vụ, đã chỉ đạo 03 UBND cấp huyện kiểm điểm, xử lý 04 UBND cấp xã gồm: Canh Hiệp (Vân Canh), Nhơn Hạnh, Nhơn Phong (thị xã An Nhơn) và Ân Mỹ (Hoài Ân) có cán bộ, công chức vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

46. Trong đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo tiến hành 34 cuộc tại 44 đơn vị. Các sở, ban, ngành chỉ đạo tiến hành 11 cuộc tại 13 đơn vị. Thanh tra tỉnh tiến hành 01 cuộc tại 01 đơn vị.

của cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa có các biện pháp chế tài để xử lý vi phạm. Việc giám sát, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức còn khó khăn, lúng túng do hiện nay có quá nhiều văn bản, quy định liên quan được ban hành...

III. THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÁT HIỆN THAM NHŨNG

1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ

Trong năm 2019, các ngành, địa phương tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ của thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong kỳ, chưa phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ.

2. Phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra

Trong năm 2019, UBND tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 68 cuộc thanh tra hành chính tại 142 cơ quan, tổ chức, đơn vị; 288 cuộc thanh tra chuyên ngành theo đoàn và 1.213 lượt kiểm tra, thanh tra chuyên ngành độc lập tại 1.136 lượt đơn vị và 3.187 lượt cá nhân. Kết quả thanh tra phát hiện 154 tổ chức và 2.070 lượt cá nhân có khuyết điểm, sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 13.452 triệu đồng; 2.838.891 m² đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 10.294 triệu đồng; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (ghi thu, ghi chi, giảm trừ quyết toán...) 3.158 triệu đồng và 2.838.891 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với 25 tập thể và 35 cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 02 vụ có dấu hiệu tội phạm liên quan đến hành vi tham nhũng⁴⁷. Thanh tra chuyên ngành đã ban hành 2.063 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 60 tổ chức và 2.003 cá nhân với số tiền phạt 5.280 triệu đồng.

3. Phát hiện tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo

Trong năm 2019, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã tiếp nhận 290 vụ tố cáo, trong đó nội dung tố cáo liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 252 vụ (chiếm 86,90%); lĩnh vực tư pháp có 05 vụ (chiếm 1,72%); tố cáo các lĩnh vực khác có 33 vụ (chiếm 11,38%). Qua phân loại xử lý, thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp có 48 vụ; đã xem xét, giải quyết 45 vụ, đạt tỷ lệ 93,75%⁴⁸. Qua giải quyết tố cáo, đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 13.555 triệu đồng, 11.266 m² đất các loại;

47. Huyện Phù Mỹ thanh tra việc giao đất tái định cư Dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1 và tuyến tránh trên địa bàn thị trấn Phù Mỹ phát hiện 09 trường hợp không đủ điều kiện tái định cư nhưng đã được cấp đất và cấp CNQSDĐ tái định cư; qua thanh tra, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ đã chỉ đạo chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan điều tra Công an huyện tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Sở Công thương thanh tra tại Trung tâm Xúc tiến thương mại phát hiện ông Phạm Võ Quang Vinh, nguyên kế toán của đơn vị có hành vi tẩu xỏ, sửa chữa, lập chứng từ khống, giả mạo chữ ký để chiếm đoạt tiền của Nhà nước gần 940 triệu đồng.

48. Trong đó: Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 07/07 vụ tố cáo (đạt 100%). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 08/08 vụ việc (đạt 100%). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 29/32 vụ tố cáo (đạt 90,63%). Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 01/01 vụ tố cáo (đạt 100%).

chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra Công an tỉnh tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm liên quan đến hành vi tham nhũng⁴⁹.

4. Phát hiện tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử

Trong năm 2019, cơ quan Công an các cấp tiếp tục tăng cường công tác theo dõi nắm tình hình, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ tiếp nhận, xử lý kịp thời các tin báo tội phạm; qua đó đã tiến hành khởi tố, điều tra 08 vụ/14 bị can phạm tội về kinh tế và tham nhũng, giá trị tài sản bị thiệt hại trên 3.520 triệu đồng⁵⁰. Đến nay đã kết thúc điều tra chuyển hồ sơ sang Viện KSND đề nghị truy tố.

5. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng

Công tác phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng thời gian qua đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kiên quyết theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, trên thực tế việc phát hiện tham nhũng còn nhiều khó khăn do hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp; tốn nhiều thời gian để thu thập, đánh giá, trưng cầu định giám chứng cứ; do đó thời gian điều tra một số vụ còn dài.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XỬ LÝ THAM NHƯNG

1. Kết quả xử lý hành vi tham nhũng

Trong số 08 vụ/14 bị can phạm tội tham nhũng đã kết thúc điều tra chuyển hồ sơ đề nghị truy tố, đến nay, Viện KSND 2 cấp đã truy tố 03 vụ/07 bị can. TAND 2 cấp đã xét xử 03 vụ/07 bị cáo, gồm 02 vụ/02 bị cáo phạm tội “Tham ô tài sản” và 01 vụ/05 bị cáo phạm tội “Lập quỹ trái phép”⁵¹.

2. Kết quả thu hồi tài sản và khắc phục thiệt hại do tham nhũng

Trong tổng số tiền trên 3.520 triệu đồng bị thiệt hại, thất thoát trong 08 vụ việc, vụ án kinh tế và tham nhũng được Cơ quan Công an các cấp thụ lý trong năm 2019, đến nay đã xử lý thu hồi trên 2.082 triệu đồng, đạt tỷ lệ 59,14%). Số tiền còn lại tiếp tục được các cơ quan có thẩm quyền xử lý thu hồi trong quá trình tố tụng.

49. Thanh tra tỉnh qua giải quyết tố cáo tại Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn phát hiện sai phạm nghiêm trọng trong việc hoàn thuế GTGT có dấu hiệu tội phạm đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra Công an tỉnh tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Huyện Phù Mỹ qua giải quyết tố cáo tại .

50. Các vụ án tham nhũng đã tiến hành điều tra trong năm 2019 gồm: Vụ Lê Đức Hải phạm tội tham ô tài sản 398.750.000 đồng tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh (khởi tố bổ sung); vụ Nguyễn An Nam phạm tội tham ô tài sản 290.000.000 đồng tại Cửa hàng xăng dầu số 3 Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh; vụ Nguyễn Thị Hằng phạm tội tham ô tài sản 359.196.118 đồng tại Trường Tiểu học số 1 Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn; vụ Nguyễn Đình Thức lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 431.753.540 đồng xảy ra tại BHXH huyện Tây Sơn; vụ Huỳnh Trung Kiệt, Nguyễn Xuân Sáng phạm tội tham ô tài sản 2,5 tấn mật rì, giá trị ước tính 48 triệu đồng tại Công ty Thương mại Thành Thành Công, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; vụ Bùi Đức Trọn, Hồ Thị Bích Lệ phạm tội tham ô tài sản 421.112.077 đồng xảy ra tại UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ; vụ Đinh Phương Nam phạm tội tham ô tài sản 1.100.000.000 đồng xảy ra tại Công ty may Vinatex, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn; vụ Đỗ Văn Huệ, nguyên Đội trưởng Đội thuế số 2 Chi cục thuế huyện Phù Mỹ phạm tội tham ô tài sản 472.000.000 đồng

51. Vụ Nguyễn Thị Hằng, nguyên cán bộ kế toán Trường Tiểu học số 01 Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn phạm tội “Tham ô tài sản” với số tiền 359.196.118 đồng, đã tuyên phạt 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù giam; vụ Lê Đức Hải, nguyên Kế toán UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh phạm tội “Tham ô tài sản” đã tuyên phạt 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù giam; vụ 05 bị cáo tại Trường Trung cấp Thủ công mỹ nghệ Bình Định phạm tội “Lập quỹ trái phép” đã tuyên phạt 02 bị cáo án treo và 03 bị cáo cải tạo không giam giữ.

3. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp xử lý tham nhũng

Việc thực hiện các biện pháp xử lý tham nhũng trong thời gian qua đã được các cơ quan chức năng thực hiện kịp thời, kiên quyết, theo đúng quy định của pháp luật và phương châm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước là “không có ngoại lệ”, “không có vùng cấm”. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, nhất là việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách còn lúng túng. Việc thu hồi tiền, tài sản trong một số vụ án tham nhũng chưa đạt được như yêu cầu, do đối tượng tham nhũng không còn khả năng thực hiện.

C. NHẬN XÉT, ĐỀ XUẤT

I. NHẬN XÉT

1. Về tình hình tham nhũng

Thời gian qua, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện, xử lý nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng trên các lĩnh vực: quản lý, sử dụng đất đai; quản lý thuế; quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; bảo hiểm...là những lĩnh vực đã được dự báo tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng cao. So với năm 2018, số vụ việc, vụ án tham nhũng đã phát hiện, xử lý trong năm 2019 không tăng, số bị can tăng 01 người. Dự báo tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ trong các lĩnh vực nêu trên. Số vụ việc, đối tượng tham nhũng có khả năng không tăng, nhưng tính chất và mức độ vi phạm có chiều hướng phức tạp, đa dạng; việc phát hiện, xử lý còn nhiều khó khăn.

2. Về công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng

2.1. Ưu điểm

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 tiếp tục được UBND tỉnh và các ngành, địa phương quan tâm ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt được những kết quả quan trọng. Nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã đề ra trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Chính phủ về tăng cường ngăn chặn, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc được các ngành, địa phương chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, đồng bộ, có bài bản và hiệu quả hơn so với trước.

Công tác phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, xử lý tin báo tội phạm được tăng cường. Một số vụ việc, vụ án liên quan đến hành vi tham nhũng đã được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật được dư luận đồng tình, hoan nghênh. Hiệu quả thu hồi tiền và tài sản trong các vụ việc, vụ án tham nhũng được nâng lên. Kết quả công tác PCTN trong năm qua tiếp tục góp phần thiết thực vào việc tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 còn một số mặt tồn tại, hạn chế như: Một số ít ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch PCTN hằng năm còn chung chung, chưa xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm, phân công rõ trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Việc phát hiện tham nhũng qua giải quyết tố cáo của công dân chưa nhiều. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển, thậm chí một số lĩnh vực còn có dư luận phản ảnh chậm trễ, gây phiền hà, những nhiều trong giải quyết công việc của công dân và doanh nghiệp; quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn chồng chéo, trùng lặp, hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN chưa kịp thời, đầy đủ theo quy định.

2.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do: Người đứng đầu một số ngành, địa phương, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, gương mẫu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN. Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN ở một số ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị còn dãn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm; chưa sát với tình hình thực tiễn. Việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới tuy có quan tâm, nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng còn nhiều khó khăn, do hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Thanh tra Chính phủ khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đề nghị các bộ, ngành ban hành thông tư hướng dẫn cụ thể quy tắc ứng xử, danh mục vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước tại địa phương để thực hiện thuận lợi, thống nhất.

Trên đây là Báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2019, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục IV- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng